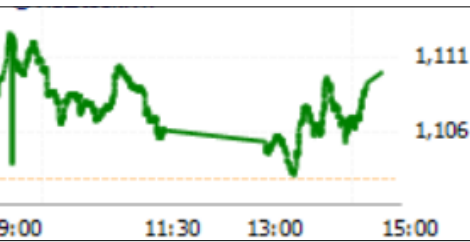


Dữ liệu thị trường ngày 21/11/2023

| Tổng quan | VN-Index | HNX-Index |
|--------------------------------------|----------------|---------------|
| Chỉ số | 1110,46 | 229,80 |
| Thay đổi (điểm) | 6,80 | 2,02 |
| Thay đổi (%) | 0,62 | 0,89 |
| KLGD (triệu cp) | 712 | 98 |
| GTGD (tỷ đồng) | 14.882 | 2.077 |
| NĐT nước ngoài giao dịch ròng | | |
| HOSE | -567 | (tỷ đồng) |
| HNX | 7 | (tỷ đồng) |
| UPCOM | -12 | (tỷ đồng) |

VN-Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

Ảnh hưởng tích cực:
BID, VCB, HPG, GAS, FPT ...

Ảnh hưởng tiêu cực:
BCM, CTG, TCB, VIC, TPB ...

PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3
 TP Hồ Chí Minh
 Tel: 84 28 38336333

CỔ PHIẾU DẦU KHÍ VÀ CHỨNG KHOÁN TÍCH CỰC, VNINDEX TIẾP TỤC PHỤC HỒI

Chuyển động thị trường và dự báo:

Thị trường tiếp tục phục hồi trong xu hướng tăng ngắn hạn, nhưng thanh khoản có phần hạn chế nên dòng tiền chưa đạt sự lan tỏa. Nhóm cổ phiếu chứng khoán và cổ phiếu dầu khí nổi trội hơn thị trường chung, ngược lại nhóm ngân hàng và bất động sản phân hóa, giao dịch chưa có xu hướng rõ nét. VNIndex đang ở khu vực hỗ trợ 1100 điểm, vẫn giữ kênh tăng trung hạn kể từ khi phục hồi từ vùng đáy, nếu lực cầu vẫn ổn định thì có thể quay lại vùng 1160 trong những tuần tới. Các nhóm cổ phiếu luân phiên biến động nhanh, nhà đầu tư tránh mua đuổi và thiết lập mức chốt lời hợp lý. Những cơ hội mua đầu tư ngắn hạn xuất hiện khi thị trường điều chỉnh trong phiên, bên cạnh đó nhà đầu tư trung hạn có thể giải ngân gia tăng vị thế cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp và nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ đầu tư công như xây dựng hạ tầng, vật liệu xây dựng.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: SZC, IDC, HDC, DXG, VCB, VND, PNJ, VCG.

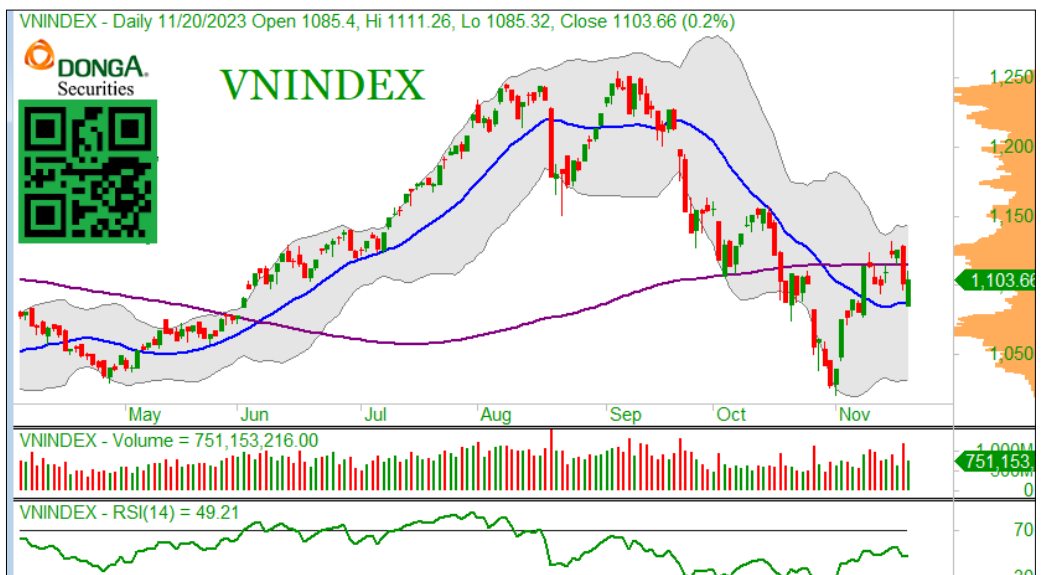
Một vài thông tin thị trường đáng quan tâm:

- Nối tiếp từ sự tích cực trước đó của Dowjones, chứng khoán Châu Á phiên 21/11 nhìn chung tăng điểm, nhưng tâm lý thị trường thận trọng hơn sau khi bùng nổ vào đầu tuần trước. Chốt phiên, chỉ số Nikkei 225 Nhật Bản giảm 0.01%, Hangseng Index Hồng Kông giảm 0.18%, Shanghai Composite Thượng Hải giảm 0.01%, Kospi Hàn Quốc tăng 0.77%, ASX200 Australia tăng 0.28%.

- Dữ liệu Bộ Thương mại Trung Quốc cho thấy, dòng vốn FDI chảy vào Trung Quốc trong 10 tháng qua giảm 9.4% so với cùng kỳ năm ngoái, đồng thời đã có 5 tháng liên tiếp gần đây suy giảm. Theo VOV đưa tin, trong 6 tháng đầu năm, sử dụng vốn đầu tư nước ngoài của Trung Quốc mới chỉ giảm 2,7%, tuy nhiên sau 9 tháng đã giảm tới 8,4%. Trong khi đó, con số này đã tăng 6,3% vào năm 2022 và 14,9% vào năm 2021. Dòng vốn FDI suy giảm tại Trung Quốc được kỳ vọng là sẽ luân chuyển một phần sang các thị trường mới trong khu vực. Theo Financial Time, hơn 3/4 lượng tiền nước ngoài chảy vào thị trường chứng khoán Trung Quốc trong 7 tháng đầu năm đã rời đi.

- Dầu thô đi ngang trong phiên chiều 21/11, tại mức 77.4 USD/thùng với dầu WTI. Trước đó dầu thô tăng 2% khi có thông tin OPEC+ gia hạn cắt giảm sản lượng.

Danh sách chi tiết khuyến nghị vui lòng xem trang 2.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

| Mã | Thông tin | Ngày khuyến nghị | Giá đóng cửa | Giá mục tiêu | Upside | Hành động |
|-----|--|------------------|--------------|--------------|--------|-----------|
| NLG | - Quý 2, doanh thu đạt 953 tỷ đồng (-23% YoY) và LNST cty mẹ đạt 121 tỷ đồng (+9% YoY). Ghi nhận hai dự án Mizuki Park và Southgate đóng góp chính vào kết quả kinh doanh. NLG sở hữu lượng dự án lớn và hơn 12 nghìn tỷ lượng backlog chưa ghi nhận, cơ cấu tài chính lành mạnh, triển vọng tăng trưởng trong trung dài hạn. (Cập nhật 09/08/23) | 13/12/2022 | 29.800 | 42.000 | 40,9% | MUA |
| PHR | - Giá cp PHR đã tăng từ 42 lên mức đỉnh 52 và đã điều chỉnh về 49 gần đây. Nửa đầu năm, PHR đã ghi nhận 200 tỷ thu nhập từ bồi thường cho VSIP III Q1 và 69 tỷ đồng từ thanh lý gỗ cao su Q2. Trong trung dài hạn, PHR sẽ ghi lợi nhuận từ cho thuê LEGO, cũng như việc Bình Dương duyệt cấp đất cho KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2 cho dài hạn. Nâng mục tiêu lên 54. (29/08/2023) | 09/02/2023 | 42.000 | 54.000 | 28,6% | MUA |
| HPG | - Quý 3, HPG tiêu thụ được 1,7 triệu tấn thép, tương đương cùng kỳ nhưng tăng 12% so với quý 2. Trong đó, thép xây dựng gần 920 nghìn tấn, giảm 14% so với cùng kỳ và tăng 17% so với quý trước. Thép HRC đạt 766 nghìn tấn, tăng 25% so với cùng kỳ và 4% so với quý trước. Trong bối cảnh thị trường tiêu thụ trong nước kém, HPG đã đẩy mạnh xuất khẩu, qua đó HRC ghi nhận tăng trưởng khả quan. Trong đầu Q4, (i) giá HRC tăng tại Bắc Mỹ, (ii) Trung Quốc đẩy mạnh thị trường bất động sản, (iii) sản lượng tháng 10 của HPG tăng 29% so với cùng kỳ, là những yếu tố kỳ vọng Q4 khả quan. (update 15/11/2023) | 14/02/2023 | 20.600 | 32.000 | 55,3% | MUA |
| PVT | - Doanh thu hợp nhất 2550 tỷ đồng (+9,4% yoy), LNST hợp nhất 321 tỷ đồng (-16,8% yoy). Đóng góp doanh thu tăng đến từ số tàu khai thác tăng 8 tàu trong 6T2023. Lợi nhuận giảm đến từ giá dầu diesel tăng, chi phí lãi vay tăng và không có khoản thu nhập khác từ chuyển nhượng tàu. PVT mới đây đã mua và thuê thêm 5 tàu, nâng số tàu khai thác lên 51. Các chỉ số giá cước CTFI, BDTI, BCTI bật tăng trong đầu quý 4 và số lượng tàu tăng, đóng góp vào lợi nhuận Q4. (07/11/2023) | 15/02/2023 | 19.700 | 29.000 | 47,2% | MUA |
| PCI | - Q3, doanh thu 2,2 nghìn tỷ (-26% yoy), LNST hợp nhất 101 tỷ (cùng kỳ 4,4 tỷ đồng). Doanh thu giảm đến từ mảng xây lắp giảm 80%, trong khi, các mảng đóng góp mới như quặng nickel, khu công nghiệp và mảng thủy điện hồi phục, giúp lãi gộp tăng 35%. (update 06/11/2023) | 07/03/2023 | 27.750 | 35.000 | 26,1% | MUA |
| PVD | - Lợi nhuận quý 3 đạt 133 tỷ so với lỗ 52 tỷ cùng kỳ, trong kỳ PVD ghi nhận 3 triệu USD nhận bồi thường do Valeura chấm dứt hoạt động. Giá thuê giảm trong khu vực tiếp tục duy trì mức cao 120.000 USD/ngày, khối lượng công việc đảm bảo đến hết 2024. (update 31/10/2023) | 25/04/2023 | 20.500 | 28.000 | 36,6% | MUA |
| MWG | - Q3: Doanh thu đạt 30.521 tỷ đồng, giảm 5,6% yoy, lợi nhuận sau thuế đạt 38,82 tỷ đồng, giảm 95,7% yoy. Mảng bách hoá xanh ghi nhận lỗ trong Q3 là 246 tỷ, cải thiện so với Q2 lỗ 304 tỷ. Chiến lược cạnh tranh giá đã dẫn đến kết quả lợi nhuận của MWG giảm mạnh, biên lãi gộp quý 3 đạt 15,2% giảm so với mức 18,3% Q2. Sự hồi phục mảng bán lẻ công nghệ trong Q3 là kém hơn so với kỳ vọng. Dự báo lợi nhuận tiếp tục cải thiện trong Q4 và hồi phục rõ hơn ở 2024, thoái vốn BHX là chất xúc tác giá cổ phiếu. (update 15/11/2023) | 06/06/2023 | 41.800 | 60.000 | 43,5% | MUA |
| VCS | Thị trường nhà ở Hoa Kỳ đã hồi phục trong tháng 6, khi Chỉ số thị trường nhà ở NAHB/Wells Fargo đạt mức 55 điểm trong tháng 6, cao hơn dự báo và đạt mức cao nhất kể từ tháng 7-2020. Nguồn cung nhà ở thu hẹp, do lãi suất cao, xây dựng gặp khó khăn và các chi phí vốn cao đã dẫn đến hạn chế nguồn cung. Kỳ vọng hồi phục từ quý 3. VCS xuất khẩu đá thạch anh tập trung ở thị trường Mỹ, kỳ vọng quý 2 đã là đáy và bắt đầu hồi phục kinh doanh từ quý 3. | 05/07/2023 | 62.000 | 70.000 | 12,9% | MUA |
| VPG | - VPG đang sở hữu lượng hàng tồn kho giá thấp, kỳ vọng nhu cầu than và quặng sắt trong nước hồi phục từ quý 3. Trong khi tháng 7, VPG đã mở bán dự án VIET PHAT ROYAL RIVERCITY, dự kiến ghi nhận lợi nhuận cuối năm nay, đầu năm sau. - Liên danh VPG trúng thầu dự án cung cấp than trị giá 6 nghìn tỷ đồng cho nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1. (25/08/2023) | 27/7/2023 | 21.300 | 27.000 | 26,7% | MUA |
| KBC | - KBC đã thông qua kế hoạch tăng vốn cho dự án Trảng Cát. Kỳ vọng trong thời gian tới, KBC sẽ hoàn tất việc nộp tiền thuê đất bổ sung cho dự án này và khởi công trước 30/6/2024. Chất xúc tác trong ngắn hạn vẫn đến từ phê duyệt dự án KCN Trảng Duệ 3. (update 01/11/2023) | 08/09/2023 | 35.400 | 40.000 | 13,0% | MUA |
| PLX | - PLX quý 3 đạt 72.4 nghìn tỷ doanh thu, giảm 2% so với cùng kỳ, lợi nhuận gộp tăng 35%, lãi sau thuế hợp nhất đạt 729 tỷ đồng, gấp 4 lần cùng kỳ nhờ vào ghi nhận thoái vốn PGBank. (update 01/11/2023) | 20/09/2023 | 40.400 | 45.000 | 11,4% | MUA |
| STB | - Q3, STB tăng trưởng tín dụng tiếp tục cải thiện, tăng 2,6% so với quý trước và tăng 7,6% kể từ đầu năm, lãi ròng tăng 35% so với cùng kỳ. Rủi ro trong ngắn hạn liên quan đến khoản cho vay 3 nghìn tỷ đối với Bamboo Airways, hãng bay này đã dừng các tuyến quốc tế. (03/11/23) | 10/10/2023 | 31.250 | 36.000 | 15,2% | MUA |
| TV2 | - Dự án Sông Hậu 2 khởi công đúng tiến độ trước 30/6/2024 đem lại lượng công việc 950 triệu USD cho TV2, trong khi đó mảng vận hành hưởng lợi nhờ quy hoạch điện 8 và thi công 500kV mạch 3 nội địa. | 16/10/2023 | 40.800 | 51.000 | 25,0% | MUA |

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN (LÃI/LỖ)

| Mã | Ngày khuyến nghị | Giá Mua (đồng) | Ngày bán | Giá bán (đồng) | Tỷ suất sinh lời |
|-----|------------------|----------------|------------|----------------|------------------|
| BVH | 31/08/2020 | 49.900 | 11/09/2020 | 47.650 | -4,5% |
| VHC | 07/08/2020 | 36.200 | 23/09/2020 | 43.000 | 18,8% |
| MWG | 07/08/2020 | 78.000 | 23/09/2020 | 101.900 | 30,6% |
| VNM | 07/08/2020 | 115.000 | 23/09/2020 | 129.200 | 12,3% |
| VRE | 07/08/2020 | 26.000 | 23/09/2020 | 29.100 | 11,9% |
| FPT | 07/08/2020 | 46.500 | 23/09/2020 | 51.100 | 9,9% |
| PAC | 27/04/2020 | 20.300 | 09/10/2020 | 26.200 | 29,1% |
| HPG | 07/08/2020 | 24.000 | 16/10/2020 | 29.100 | 21,3% |
| DHC | 07/08/2020 | 45.000 | 12/11/2020 | 51.500 | 14,4% |
| KBC | 10/08/2020 | 13.500 | 19/11/2020 | 14.950 | 10,7% |
| GAS | 23/09/2020 | 72.700 | 24/11/2020 | 82.500 | 13,5% |
| HPG | 09/11/2020 | 31.500 | 24/11/2020 | 37.500 | 19,0% |
| MWG | 23/09/2020 | 101.900 | 24/02/2021 | 133.800 | 31,0% |
| VHM | 07/08/2020 | 79.500 | 24/02/2021 | 105.800 | 33,1% |
| REE | 23/09/2020 | 40.050 | 01/03/2021 | 56.900 | 42,1% |
| IMP | 16/11/2020 | 50.600 | 14/04/2021 | 72.000 | 42,3% |
| VNM | 23/09/2020 | 106.000 | 19/04/2021 | 96.100 | -9,3% |
| NT2 | 11/09/2020 | 23.750 | 19/04/2021 | 20.950 | -11,8% |
| HPG | 20/01/2020 | 41.700 | 20/04/2021 | 57.200 | 37,2% |
| PC1 | 16/12/2020 | 22.400 | 17/05/2021 | 25.050 | 11,8% |
| FPT | 20/01/2021 | 63.300 | 19/05/2021 | 90.800 | 43,4% |
| PTB | 24/02/2021 | 75.400 | 24/05/2021 | 89.500 | 18,7% |
| NTP | 24/12/2020 | 36.300 | 31/05/2021 | 45.200 | 24,5% |
| MWG | 24/02/2021 | 133.800 | 01/07/2021 | 151.100 | 12,9% |
| VRE | 23/09/2020 | 29.100 | 20/07/2021 | 26.700 | -9,0% |
| CSV | 20/01/2021 | 28.300 | 16/08/2021 | 35.000 | 23,7% |
| DRC | 01/03/2021 | 28.600 | 18/08/2021 | 34.700 | 21,3% |
| PLX | 24/02/2021 | 57.300 | 04/10/2021 | 53.800 | -6,1% |
| GAS | 28/05/2021 | 79.000 | 07/10/2021 | 111.000 | 40,5% |
| STK | 14/04/2021 | 33.400 | 11/10/2021 | 53.000 | 58,7% |
| NLG | 05/10/2021 | 42.250 | 04/11/2021 | 60.100 | 42,2% |
| HAH | 02/08/2021 | 44.150 | 17/01/2022 | 59.900 | 35,7% |
| SGP | 01/09/2021 | 40.400 | 17/01/2022 | 28.800 | -28,7% |
| DHC | 17/05/2021 | 80.500 | 16/02/2022 | 78.100 | -3,0% |
| DGC | 20/04/2021 | 60.800 | 19/04/2022 | 254.800 | 319,1% |
| PLC | 11/08/2021 | 32.300 | 07/06/2022 | 29.900 | -7,4% |
| HPG | 11/10/2021 | 57.200 | 07/06/2022 | 33.200 | -41,9% |
| PTB | 09/06/2021 | 59.000 | 29/08/2022 | 66.000 | 11,9% |
| CTG | 18/0/2022 | 34.550 | 14/09/2022 | 27.000 | -21,8% |
| PC1 | 30/11/2021 | 33.000 | 06/12/2022 | 18.850 | -42,9% |
| KBC | 10/02/2022 | 42.600 | 06/12/2022 | 22.100 | -51,9% |
| TNG | 08/03/2022 | 30.100 | 07/12/2022 | 14.400 | -52,2% |
| DCM | 03/06/2022 | 38.400 | 12/01/2023 | 26.000 | -32,3% |
| VSH | 18/10/2022 | 36.000 | 30/01/2023 | 35.400 | 1,7% |
| REE | 28/06/2022 | 86.300 | 10/04/2023 | 70.000 | 18,9% |
| GMD | 17/05/2021 | 35.600 | 31/07/2023 | 58.700 | 64,9% |
| FPT | 17/11/2021 | 69.000 | 02/08/2023 | 83.500 | 21,0% |

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM
Điện thoại: (8428) 3833 6333
Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: (028) 3821 8666
Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (024) 3944 5175
Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.